

Bản án số: 253/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29-10-2018

V/v Ly hôn, con chung
giữa anh H, chị X

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Thái;

Bà Trần Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đính – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 29-10-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 231/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2018 về việc xin ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Châu Quốc H, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp Nghĩa Hiệp, xã Tân Hưng Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm 4, xã Hải C, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

(Có mặt chị X, anh H xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 12 tháng 9 năm 2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Châu Quốc H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Châu Quốc H và chị Nguyễn Thị X kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Hải P, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 12-3-2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng về xã Hải C chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 6-2013 thì

phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm lối sống khác nhau nên trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra xích mích cãi chửi nhau. Tháng 12-2013, anh H đã về quê ở ấp Nghĩa Hiệp, xã Tân Hưng Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau sinh sống, vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh H làm đơn xin được ly hôn chị X.

Về con chung: Anh H và chị X có 01 con chung là cháu Châu Nam Bắc, sinh ngày 28-10-2011, hiện đang do chị X nuôi dưỡng, nên khi ly hôn nếu chị X có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung thì anh H cũng nhất trí.

Về tài sản chung và công nợ: Anh Châu Quốc H trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 08-10-2018, quá trình xét xử bị đơn chị Nguyễn Thị X có lời khai phù hợp với lời khai của anh H về quan hệ hôn nhân, quá trình chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Trước khi kết hôn với anh H, chị X đã kết hôn nhưng vì chồng bị tai nạn chết nên đầu năm 2011 khi quen biết anh H hai người đã chung sống với nhau, nhưng đến ngày 12-3-2013 hai người mới đăng ký kết hôn. Cuối năm 2013 anh H đã bỏ về quê ở ấp Nghĩa Hiệp, xã Tân Hưng Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau sinh sống. Nay anh H làm đơn xin ly hôn chị X cũng nhất trí ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung: Chị X xác nhận vợ chồng có 01 con chung như anh H trình bày. Nếu vợ chồng ly hôn chị X xin được nuôi con và không yêu cầu anh H phải đóng góp tiền cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị.

Về tài sản chung. Chị X xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa: Anh H có đơn xin xét xử vắng mặt; chị X vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Châu Quốc H đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ vợ chồng giữa anh Châu Quốc H và chị Nguyễn Thị X là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được UBND xã Hải P, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 12-3-2012. Do trong cuộc sống vợ chồng tính tình hai người không hợp, quan điểm lối sống khác nhau nên thường xuyên xảy ra xô xát cãi chửi nhau. Tháng 12-2013, anh H đã về quê ở ấp Nghĩa Hiệp, xã Tân Hưng Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau sinh sống, vợ chồng đã sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, sinh lý và trách nhiệm đối với nhau từ đó đến nay nên anh H đề nghị xin được ly hôn chị X.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị X đã trầm trọng, anh H và chị X đã sống ly thân thời gian dài nhưng 02 bên không có biện pháp nào để vợ chồng về chung sống đoàn tụ. Vì vậy, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của anh H đối với chị X là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Anh Châu Quốc H và chị Nguyễn Thị X có 01 con chung là cháu Châu Nam Bắc, sinh ngày 28-10-2011, hiện đang do chị X nuôi dưỡng. Khi ly hôn nguyện vọng của chị X xin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con, anh H cũng hoàn toàn nhất trí.

Xét nguyện vọng và điều kiện nuôi dưỡng con chung của chị X thì thấy: Cháu Châu Nam Bắc hiện đang do chị X nuôi dưỡng, chị X có nghề nghiệp là bán hàng Hải Sản với mức thu nhập ổn định. Trong quá trình giải quyết vụ án, cháu Bắc cũng có lời khai xin được ở với chị X. Do đó, để đảm bảo sự phát triển mọi mặt của cháu Bắc nên tiếp tục giao cháu Bắc cho chị X nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Do chị X không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con nên về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Anh H được quyền thăm con chung không ai được cản trở việc anh H thực hiện quyền thăm con, nhưng không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung và công nợ: Anh H và chị X xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5]. Về án phí: Anh Châu Quốc H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa anh Châu Quốc H và chị Nguyễn Thị X.

2. Về con chung:

Giao cháu Châu Nam Bắc, sinh ngày 28-10-2011 cho chị Nguyễn Thị X chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu Bắc đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Anh Châu Quốc H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị X và được quyền đi lại chăm sóc con, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Châu Quốc H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 000187 ngày 04/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu; anh H đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND huyện + Tỉnh: 2 bản;
- Chi cục THA dân sự huyện Hải Hậu: 1 bản;
- UBND xã Hải C: 01 bản;
- Mỗi đương sự: 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Ái

